

Số: 59/2024/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (A). Địa chỉ: số B, L, phường T, Quận B, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Toàn V. Chức vụ: Tổng Giám đốc A. Người đại diện theo ủy quyền ông Ngô Trung H. Chức vụ: Giám đốc A Chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền bà Đồng Thị Cẩm Đ, chức vụ Trưởng phòng khách hàng (văn bản ủy quyền ngày 18/6/2024).

- *Bị đơn*: Ông Thái Văn B, sinh ngày 16/9/1965. Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Châu Kim C, sinh ngày 09/9/1973. Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Thái Văn B, bà Châu Kim C thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng N (A) số tiền 1.008.410.094 đồng. Trong đó:

Vốn gốc 720.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: 289.040.658 đồng (tính đến hết ngày 19/6/2024).

Lãi quá hạn: 23.889.863 đồng (tính đến hết ngày 19/6/2024).

Lãi chậm trả: 18.454.915 đồng (tính đến hết ngày 19/6/2024).

Trong trường hợp không trả được số nợ trên ông **Thái Văn B**, bà **Châu Kim C** đồng ý cho **Ngân hàng N (A)** có quyền yêu cầu phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01129/BĐTV ngày 06/11/2020. Đặc điểm tài sản bảo đảm: Thửa đất số 904, 905, tờ bản đồ số 13, loại đất: đất trồng cây lâu năm, đất trồng lúa nước còn lại. Diện tích 205m<sup>2</sup>. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 740384, CV 740385. Số vào sổ cấp GCN: CS02839, CS02840. Cơ quan cấp: **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T**. Ngày cấp: 08/9/2020. Địa chỉ thửa đất: **khóm E, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh**. Hợp đồng thế chấp tài sản số 01129 ngày 06/11/2020. Đặc điểm tài sản bảo đảm: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 3216 do **Chi cục Thủy sản tỉnh T** cấp ngày 02/10/2020. Số đăng ký TV-94066-TS. Kiểu tàu: Tàu cá. Công dụng: Đánh bắt nguồn lợi thủy sản. Năm đóng: 2002 (C/H 2016). Nơi đóng: Trà Vinh. Đặc điểm kỹ thuật: Tổng dung tích GT: 19.57. Tải trọng toàn phần: 23.51. Chiều dài **L**, m: 15.00m. Chiều rộng **B1**, m: 3.62. Chiều dài thiết kế Ltk, m: 13,4. Chiều rộng thiết kế Btk, m: 3.58. Chiều cao mạn D, m: 1.70m. Chiều chìm d, m: 1.38m. Vật liệu vỏ: Gỗ. Tốc độ tự do hl/h: 7. Ký hiệu máy: Hino-6 EK100. Số máy: 23301. Công suất: 184. Nơi chế tạo: **N**.

Kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7407LAV202004803 ngày 06 tháng 11 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thời gian và phương thức trả: Các đương sự thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tổ chức thi hành.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 21.126.151 đồng. Ông **Thái Văn B**, bà **Châu Kim C** tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự.

Căn cứ biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018378 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì **Ngân hàng N (A)** được nhận lại số tiền 19.541.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CC.THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Tấn**